

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
GDCD 12 NĂM HỌC 2023- 2024

Mức độ Chủ đề/ bài	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	Tổng điểm
Bài 1: Pháp luật và đời sống	Nêu được khái niệm, đặc trưng, bản chất, vai trò của pháp luật	Hiểu được đặc trưng, bản chất, vai trò của pháp luật, phân biệt được pháp luật và đạo đức			
<i>Số câu: Số điểm:</i>	<i>Số câu: 2 Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 2 Số điểm: 0,5</i>			<i>Số câu: 4 Điểm: 1</i>
2. Thực hiện pháp luật.	Nêu được các khái niệm: thực hiện pl, sử dụng, thi hành, tuân thủ, áp dụng pl, vi phạm pl, trách nhiệm pháp lí	Phân biệt được các dấu hiệu vppl, hình thức thực hiện pl, các loại vi phạm pl, trách nhiệm pháp lí	Giải thích được một số tình huống pl trong cuộc sống	Trước hành vi VPPL của những người xung quanh em sẽ làm gì	
<i>Số câu: Số điểm:</i>	<i>Số câu: 3 Số điểm: 0,75</i>	<i>Số câu: 3 Số điểm: 0,75</i>	<i>Số câu: 2 Số điểm: 0.5</i>	<i>Số câu : 2 Số điểm: 0.5</i>	<i>Số câu: 10 Điểm: 2. 5</i>
3. Công dân bình đẳng trước pháp luật	Nêu được khái niệm, nội dung công dân bình đẳng trước pháp luật	Phân biệt được những hành vi thể hiện công dân bình đẳng trước pháp luật	Hiểu các quyền và nghĩa vụ của bản thân phải thực hiện		
<i>Số câu: Số điểm:</i>	<i>Số câu: 2 Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 2 Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 1 Số điểm: 0.25</i>		<i>Số câu: 5 Số điểm: 1,25</i>
1. Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội	Nêu được khái niệm bình đẳng trong hôn nhân, lao động, kinh doanh	Hiểu được nội dung bình đẳng trong hôn nhân, lao động, kinh doanh	Giải quyết được các tình huống thực tế vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình, lao động, kinh	Giải quyết được các tình huống thực tế thực hiện tốt hoặc vi phạm quyền bình đẳng trong hôn	

			doanh.	nhân và gia đình, lao động, kinh doanh.	
<i>Số câu:</i> <i>Số điểm:</i>	<i>Số câu: 3</i> <i>Số điểm: 0,75</i>	<i>Số câu: 3</i> <i>Số điểm: 0,75</i>	<i>Số câu: 2</i> <i>Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 2</i> <i>Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 10</i> <i>Số điểm: 2,5</i>
2. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.	Nhận biết được thế nào là bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.	Biết được nội dung bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo	Vận dụng được kiến thức, kỹ năng để giải quyết tình huống.		
<i>Số câu:</i> <i>Số điểm:</i>	<i>Số câu: 1</i> <i>Số điểm: 0,25</i>	<i>Số câu: 1</i> <i>Số điểm: 0,25</i>	<i>Số câu: 1</i> <i>Số điểm: 0,25</i>		<i>Số câu: 3</i> <i>Số điểm: 0,75</i>
3. Công dân với các quyền tự do cơ bản.	Hiểu được khái niệm quyền bất khả xâm phạm thân thể, quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm, danh dự	Hiểu được nội dung quyền bất khả xâm phạm thân thể, quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm, danh dự	Vận dụng được kiến thức, kỹ năng để giải quyết tình huống thực hiện tốt các quyền bất khả xâm phạm thân thể, quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm, danh dự	Vận dụng được kiến thức, kỹ năng để giải quyết tình huống vi phạm các quyền bất khả xâm phạm thân thể, quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm, danh dự	
<i>Số câu:</i> <i>Số điểm:</i>	<i>Số câu: 2</i> <i>Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 2</i> <i>Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 2</i> <i>Số điểm: 0,5</i>	<i>Số câu: 2</i> <i>Số điểm: 0,5</i>	<i>TN: 8</i> <i>Điểm : 2</i>
<i>Tổng số câu</i> <i>Tổng số điểm</i> <i>Tỉ lệ</i>	<i>Số câu: 13</i> <i>Số điểm: 2,25</i> <i>Tỉ lệ: 32,5%</i>	<i>Số câu: 13</i> <i>Số điểm: 2,25</i> <i>Tỉ lệ: 32,5%</i>	<i>Số câu: 8</i> <i>Số điểm: 2</i> <i>Tỉ lệ: 20%</i>	<i>Số câu: 6</i> <i>Số điểm: 2</i> <i>Tỉ lệ: 15%</i>	<i>Câu TN: 40</i> <i>Số điểm: 10</i>